

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày : 02/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thảo

Ông Huỳnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Cao Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. VÕ NGUYỄN THIÊN HƯƠNG, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nữ; Nơi cư trú: 1A/2, 1A/B1 (số mới 538/6) [L. Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Võ Văn M](#) (đã chết) và bà [Nguyễn Thị Thu T](#); Chồng: không; con: 01 người; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. [NGUYỄN THÀNH Đ](#), sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Giới tính: nam; Nơi cư trú: 956D (số mới 17) Tự Cường, [Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Nguyễn Văn S](#) (đã chết) và bà [Nguyễn Thị Lê T1](#), vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. NGHÊ ANH TUẤN, sinh năm 2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Giới tính: nam; ĐKKHKT: 266 [C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh](#); [Chỗ ở: 5 Ú, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Nghê](#)

[Chí D](#) và bà [Phan Hoàng Khánh N](#), vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. [LÊ VĂN T2](#), sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Giới tính: nam; ĐKHKT: 787/14 [T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [L](#) và bà [Võ Thị S1](#), vợ: bà [Đỗ Thị Thu H](#), con: [Lê Đỗ Nhật H1](#); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. [NGUYỄN TẤN P](#), sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Giới tính: nam; ĐKHKT: [2 P, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Chỗ ở: [403/14/3 Hương lộ C, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Nguyễn Ngọc T3](#) và bà [Nguyễn Thị L](#), vợ: bà [Lê Thanh T4](#), con: [Nguyễn Lê Phước D1](#); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. [VŨ VĂN THUẬN](#), sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Giới tính: nam; ĐKHKT: 20/33/5 [N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Vũ Văn T5](#) và bà [Đỗ Thị N1](#), vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. [NGUYỄN TRẦN VĨNH THUY](#), sinh năm 2001 tại Hải Phòng, Giới tính: nam; ĐKHKT: M5 Hiệp Nhất (số mới 1054/43/7 [C](#)), [Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Chỗ ở: [H B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: [Phật](#); Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Nguyễn Minh T6](#) và bà [Trần Thị Kim T7](#), vợ: bà [Trần Hà Cẩm T8](#), con: [Nguyễn Minh T9](#); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. [PHAN THẾ HUY](#), sinh năm 1994 tại An Giang, Giới tính: nam; ĐKHKT: tổ 14, [khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang](#); Chỗ ở: [H B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: [Phật](#); Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Phan Văn T10](#) (đã chết) và bà [Thái Thị Tuyết H2](#), vợ: không, con: [Phan Ngọc Bảo V](#); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo [Vũ Văn T11](#): Luật sư [Tô Bá T12](#) – [Công ty L1](#) – thuộc [Đoàn Luật sư Thành phố H](#) (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#): Luật sư [Nguyễn Đức P1](#) – [Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Thành phố H](#) - thuộc [Đoàn Luật sư thành phố H](#). (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ, ngày 08/05/2023, [Công an quận T](#) kiểm tra hành chính nhà [số H B, Phường A, quận T](#) phát hiện [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) và [Phan Thế H3](#) có biểu hiện

mua bán trái phép chất ma túy. Qua đấu tranh, [T13](#) và [H3](#) khai nhận đã bán ma túy cho [Võ Nguyễn Thiên H4](#) hai lần, mỗi lần 2.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Ngày 12/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#) ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) và [Phan Thế H3](#), về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vào lúc 20 giờ ngày 08/05/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy [Công an quận T](#) phối hợp [Công an P4](#), [quận T](#) kiểm tra hành chính nhà [số E L, Phường G, quận T](#). Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang [Võ Nguyễn Thiên H4](#), [Nguyễn Thành Đ1](#) có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. Thu giữ tại phòng ngủ, lầu 1, gồm: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 1,0858 gam, loại Ketamine; 01 đĩa thủy tinh hình tròn có chứa bột màu trắng, có khối lượng 0,0289 gam, loại Ketamine và dính tinh thể màu trắng có khối lượng 0,0056 gam, loại Ketamine; 01 đoạn ống nhựa có dính bột màu trắng có khối lượng 0,0196 gam, loại Ketamine; 01 thẻ nhựa (CCCD [Võ Nguyễn Thiên H4](#)) có dính bột màu trắng có khối lượng 0,0051 gam, loại Ketamine. [Đ1](#) khai nhận số ma túy trên do [Đ1](#) mua của [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tấn P2](#), [Vũ Văn T11](#) và đối tượng [Cà M1](#) (không rõ lai lịch).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Lê Văn T15](#) tại nhà [số G T, phường T, quận T](#), thu giữ: 01 hũ thủy tinh bên trong đựng hoa, lá cành cây khô, qua giám định là cần sa, có khối lượng 32,1835 gam; và 01 gói nylon chứa 11 gói nylon chứa hoa, lá cành cây là cần sa, có khối lượng 23,8615 gam.

Khối lượng ma túy bị thu giữ đã được giám định thể hiện tại Kết luận giám định số 4857, 4858 và 4859/KL-KTHS ngày 15/5/2023 của [Phòng K1 Công an Thành phố H](#) (bút lục: 702-709).

Ngày 10/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#) ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tấn P2](#), [Vũ Văn T11](#), về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại cơ quan điều tra, [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) và [Phan Thế H3](#) khai nhận: [T13](#) và [H3](#) ở trọ chung phòng tại nhà [số H B, Phường A, quận T](#). Do cần tiền tiêu xài nên [T13](#) và [H3](#) nảy sinh ý định bán ma túy cho khách kiếm lời. Từ giữa tháng 3/2023 đến tháng 4/2023, [T13](#) và [H3](#) đã 02 lần mua ma túy (Ketamine) của đối tượng [B](#) và [Nguyễn Tấn T16](#) (không rõ lai lịch) về bán lại cho [Võ Nguyễn Thiên H4](#), cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng giữa tháng 3/2023, [H4](#) gọi điện qua [T17](#) cho [T13](#) đặt mua 2.000.000 đồng ma túy Ketamine, [T13](#) đồng ý. Thụy liên lạc qua điện thoại di động với người tên [B](#) (không rõ lai lịch) đặt mua 1.700.000 đồng ma túy Ketamine. [B](#) bỏ ma túy trong gói hàng gói lại rồi gửi dịch vụ giao hàng, thu tiền hộ qua [G](#) đến nhà [T13](#) tại [số H B, Phường A, quận T](#). Sau khi nhận ma túy, [T13](#) mở ra kiểm tra, lấy băng keo dán lại rồi mang ma túy trực tiếp đến giao cho [H4](#) tại [hẻm E L, Phường G, quận T](#), [H4](#) hẹn chuyển khoản sau. Đến ngày 01/4/2023, [H4](#) sử dụng số tài khoản 1017634984 của mẹ ruột là bà [Nguyễn Thị Thu T](#) mở tại [ngân hàng V1](#) chuyển khoản tiền mua ma túy 1.000.000 đồng qua số tài khoản 060264390918 của [T13](#) mở tại [ngân hàng S3](#) (bà [T](#)

không biết việc H4 mượn tài khoản T để chuyển tiền mua ma túy), H4 còn nợ T13 1.000.000 đồng tiền mua ma túy.

- Lần 2: Chiều ngày 11/4/2023, H4 liên lạc qua T17 với T13 đặt mua 2.000.000 đồng ma túy Ketamine, T13 đồng ý. T13 liên lạc điện thoại di động với Nguyễn Tấn T16 để mua nửa hộp năm Ketamine (tương đương 2,5 gam) giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 40 cùng ngày, T13 dùng tài khoản facebook "Nguyễn Trần Vinh T18" nhắn tin vào tài khoản facebook của H3 tên "Huy P3" hướng dẫn H3 đến G gặp T16 lấy ma túy (do T13 đã đặt mua trước đó) đem giao cho H4 ở hẻm E L, Phường G, quận T, H3 đồng ý. H3 đến điểm hẹn gặp T16 lấy ma túy, T16 trả tiền công cho H3 200.000 đồng và đưa số điện thoại của H4 cho H3 liên lạc. Sau khi H3 giao ma túy xong cho H4, H3 không lấy tiền vì H4 thanh toán tiền trực tiếp với T13. Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày, H4 sử dụng số tài khoản 1017634984 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Thu T mở tại ngân hàng V1 chuyển khoản tiền mua ma túy 1.000.000 đồng qua số tài khoản 060264390918 của T13 mở ở tại ngân hàng S3 (bà T không biết việc H4 mượn tài khoản T để chuyển tiền mua ma túy), H4 còn nợ T13 1.000.000 đồng tiền mua ma túy. Trong 02 lần mua ma túy H4 còn nợ T13 2.000.000 đồng và trước đó H4 còn nợ tiền T13 là 5.000.000 đồng, tổng cộng H4 nợ T13 7.000.000 đồng.

Do đó, khoảng 22 giờ 20 phút ngày 18/4/2023, T13 nhắn tin hướng dẫn H3 đi đến hẻm E L gặp H4 lấy 3.000.000 đồng (tiền H4 nợ và mua ma túy chưa trả cho T13), H3 gặp H4 lấy 3.000.000 đồng nhưng H3 giữ số tiền này tiêu xài, không đưa lại cho T13, T13 cũng không biết H3 đã lấy tiền của H4. Khoảng 17 giờ 37 phút ngày 22/4/2023, T13 tiếp tục nhắn tin cho H3 hướng dẫn đến hẻm E L gặp H4 lấy 2.000.000 đồng cho T13. Đến tối ngày 22/4/2023, H3 đến gặp H4 lấy 2.000.000 đồng nhưng H4 không có tiền mặt nên H4 sử dụng số tài khoản 1017634984 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Thu T mở tại ngân hàng V1 chuyển khoản 2.000.000 đồng qua số tài khoản 0441000795251 của H3 mở tại ngân hàng V1 (bà T không biết việc H4 mượn tài khoản T để chuyển tiền mua ma túy). H3 nhận được tiền của H4 cũng không đưa lại T13 mà giữ tiêu xài. Sau này T13 mới biết H4 đã trả được 5.000.000 đồng trong đó có 2.000.000 đồng tiền H4 2 lần mua ma túy của T13 nhưng H3 giữ không đưa lại cho T13. H4 còn nợ T13 số tiền 2.000.000 đồng.

Võ Nguyễn Thiên H4 khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Trần Vĩnh T13 và Phan Thế H3. Ngoài ra, H4 còn khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 08/5/2023, H4 nhắn tin rủ Nguyễn Thành Đ1 đến nhà H4 tại địa chỉ 5 L, Phường G, quận T để sử dụng ma túy. H4 và Đ1 bàn bạc cùng góp số tiền 2.600.000 đồng mua ma túy khay (Ketamine) để sử dụng, mỗi người hùn số tiền 1.300.000 đồng nhưng H4 kêu Đ1 ứng tiền trước và H4 không biết ai bán ma túy nên kêu Đ1 đặt mua, Đ1 đồng ý. Đ1 sử dụng mạng xã hội facebook tên "Thành Đạt" (số điện thoại 0706617184), gọi điện thoại cho Nghê Anh T14 (tên facebook "Anh T14") hỏi mua nửa hộp 5 ketamine. T14 gọi điện thoại cho Lê Văn T15 qua tài khoản Messenger tên "Văn Thánh" nói có khách cần mua ma túy và nhờ T15 mua nửa hộp 5 ma túy Ketamine (tương đương 2,5 gam) để bán cho khách. Thánh sử dụng tài khoản Messenger "Văn Thánh" liên lạc với tài khoản M2 "Nguyễn Tấn P2" của P2 hỏi giá mua nửa hộp 5 Ketamine, P2 báo giá là 2.200.000 đồng. Tiếp đến, T15 liên lạc với T14 báo giá nửa hộp 5 ketamine là 2.400.000 đồng. T14 nhắn tin cho Đ1 báo giá là 2.600.000 đồng nửa hộp 5 khay (Ketamine), Đ1 đồng ý. T14 yêu cầu T15 đưa số tài khoản để khách chuyển khoản trả tiền mua ma túy và hẹn giao ma túy tới địa chỉ 5 L, Phường G, quận T sẽ có người

nhận rồi [T14](#) nhắn tin kêu [Đ1](#) chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản của [T15](#). Sau khi thỏa thuận xong, [Đ1](#) chuyển số tiền 2.600.000 đồng từ tài khoản 060251021743 của [Đ1](#) mở tại [ngân hàng S3](#) vào tài khoản 11839047 của Thánh mở tại [Ngân hàng A](#). [T15](#) gọi điện cho [P2](#) báo đã nhận được tiền mua ma túy của khách.

Sau khi đã thỏa thuận và chuyển tiền mua ma túy, tại [Công ty V2](#), địa chỉ [B Nhất C, Phường A, quận T](#), [P2](#) nhờ [Vũ Văn T11](#) mua dùm nửa hộp 5 ma túy loại Ketamine, [T11](#) đồng ý. [T11](#) liên lạc qua mạng xã hội [T19](#) với đối tượng "Cà Me" (không rõ lai lịch) để hỏi mua nửa hộp 5 ma túy Ketamine, "Cà Me" báo giá là 2.000.000 đồng/nửa hộp 5. [T11](#) báo lại [P2](#), [P2](#) chuyển số tiền 2.000.000 đồng từ tài khoản 9904633692 của [P2](#) mở tại [ngân hàng V1](#) vào tài khoản 17999999978888 của [T11](#) mở tại [ngân hàng M3](#). Sau đó, [Cà M1](#) đến giao gói ma túy Ketamine cho [T11](#) tại khu vực [đường N](#) và [Lê Tấn Q](#). [T11](#) trả tiền mặt rồi đem gói ma túy Ketamine về giao cho [P2](#) ([T11](#) không biết [P2](#) mua ma túy để bán cho khách). Mua được ma túy, [P2](#) quấn gói ma túy Ketamine trong gói giấy trắng rồi giao cho [T15](#) tại trước địa chỉ [B Nhất C, Phường A, quận T](#). Thánh nhận gói ma túy rồi chuyển số tiền 2.100.000 đồng từ tài khoản của [T15](#) đến tài khoản của [P2](#), còn 100.000 đồng là [P2](#) giảm cho [T15](#) vì [T15](#) trực tiếp chạy qua địa chỉ [B Nhất C, phường A, quận T](#) gặp [P2](#) lấy ma túy để giao cho khách. Thánh cất giấu gói ma túy Ketamine trong túi nylon màu xanh cùng với 01 hộp giấy rồi đặt giao hàng qua ứng dụng Ahamove theo địa chỉ [5 L, Phường G, quận T](#) cho [Đ1](#) và [H4](#).

Đến khoảng 19 giờ ngày 08/5/2023, [H4](#) nhận cuộc gọi điện thoại báo nhận ma túy. Sau khi nhận được ma túy, [H4](#) mở ra thấy có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine. Khoảng 10 phút sau, [Đ1](#) đến nhà [H4](#), [H4](#) cất ống hút, lấy chiếc đĩa sứ trong nhà có sẵn đem lên phòng ngủ lầu 1 của [H4](#) để cùng [Đ1](#) sử dụng số ma túy mới mua. Tại phòng ngủ lầu 1, [H4](#) đem ma túy ra cùng với một đĩa hình tròn và một ống hút bằng nhựa, một căn cước công dân của [H4](#). [Đ1](#) lấy ma túy từ trong gói nylon đặt trên tờ tiền (không nhớ rõ mệnh giá) hơ lửa bằng que gas rồi cả nhuyển đổ lại trên đĩa. [Đ1](#) dùng căn cước công dân của [H4](#) kẻ hai đường cho [H4](#) và [Đ1](#) mỗi người một đường, [Đ1](#) không kẻ hết số ma túy mua được. [Đ1](#) sử dụng ống hút hít ma túy vào mũi trước sau đó đưa ống hút cho [H4](#) hít đường kẻ ma túy còn lại. Sau đó, [H4](#) và [Đ1](#) nằm nghe nhạc và không sử dụng ma túy nữa. Đến 20 giờ cùng ngày, Công an đến kiểm tra và phát hiện bắt quả tang [H4](#) và [Đ1](#) cùng vật chứng.

[Nguyễn Thành Đ1](#), [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tấn P2](#) và [Vũ Văn T11](#) khai nhận phù hợp với lời khai của [Võ Nguyễn Thiên H4](#) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* Vật chứng thu giữ gồm: đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 110/PNK ngày 29/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#), gồm:

- Thu giữ của [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#): 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh lá, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 359984540632538. [T13](#) khai máy điện thoại của [T13](#) dùng để liên lạc và giao dịch mua bán ma túy.

- Thu giữ của [Phan Thế H3](#):

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, mặt sau có 3 mắt camera, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H3](#) khai dùng để liên lạc với gia đình, không liên quan đến ma túy.

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H3](#) khai để liên lạc giao ma túy với khách mua ma túy của [T13](#). [H3](#) đã xóa hết tin nhắn, lịch sử cuộc gọi, tài khoản zalo, facebook liên quan đến ma túy.

- Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). [H3](#) khai là tiền [H4](#) mua ma túy của [T13](#) nhưng [H3](#) không đưa lại cho [T13](#).

- Thu giữ của [Võ Nguyễn Thiên H4](#) và [Nguyễn Thành Đ1](#):

+ 03 (ba) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1074/23 (là ma túy còn lại sau giám định)

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H4](#) khai dùng để liên lạc, giao dịch ma túy với [Đ1](#).

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Vsmart, màu xanh, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H4](#) khai không liên quan đến giao dịch ma túy.

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 354504893285166. [Đ1](#) khai máy điện thoại này của [Đ1](#) dùng để liên lạc, giao dịch ma túy.

Thu giữ của [Nghê Anh T14](#): 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, mặt sau có 2 mắt camera, có số trên khe sim 353046095666398. [T14](#) khai máy điện thoại này của [T14](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy.

- Thu giữ của [Lê Văn T15](#):

+ 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1075/23 (là ma túy còn lại sau giám định); 1 cân điện tử màu đen, 5 gói nylon viên đỏ không chứa gì

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 353906102359461. [T15](#) khai máy điện thoại này của [T15](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy.

- Thu giữ của [Nguyễn Tấn P2](#): 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 353906100076125. [P2](#) khai máy điện thoại này của [P2](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy.

- Thu giữ của [Vũ Văn T11](#):

+ 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1073/23 (là ma túy còn lại sau giám định);

- 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có số trên khe sim: 355833086316903. [T11](#) khai máy điện thoại này của [T11](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy.

Đối với [Nguyễn Thị Thu T](#) do không biết việc [Võ Nguyễn Thiên H4](#) mượn tiền trong tài khoản ngân hàng [T](#) để trả tiền mua ma túy cho [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#), [Phan Thế H3](#) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#) không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với "Cà Me" là người bán ma túy tại khu vực [đường N](#) và [Lê Tấn Q](#) và đối tượng [B](#), [T16](#) do không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, [Công an quận T](#) không có cơ sở điều tra, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS - TB ngày 04 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo [Võ Nguyễn Thiên H4](#) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Nguyễn Thành Đ1](#) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Nghê Anh T14](#) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Lê Văn T15](#) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Nguyễn Tấn P2](#) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Vũ Văn T11](#) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo [Phan Thế H3](#) bị về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo [Võ Nguyễn Thiên H4](#) từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo [Nguyễn Thành Đ1](#) từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo [Nghê Anh T14](#) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo [Lê Văn T15](#) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo [Nguyễn Tấn P2](#) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo [Vũ Văn T11](#) từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; bị cáo [Phan Thế H3](#) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo [Vũ Văn T11](#) – Luật sư [Tô Bá T12](#) trình bày: Thống nhất tội danh, điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ ông nội bị cáo là người có công với cách mạng theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Người bào chữa cho bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) – Luật sư [Nguyễn Đức P1](#) trình bày: Thống nhất tội danh, điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, gia đình hộ nghèo theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an quận T](#), Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo [Võ Nguyễn Thiên H4](#) và [Nguyễn Thành Đ1](#) có hành vi tàng trữ trái phép 1,145 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra, hành vi của [Võ Nguyễn Thiên H4](#), [Nguyễn Thành Đ1](#) cùng nhau bàn bạc góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng, [Đ1](#) là người cung cấp ma túy, [H4](#) là người cung cấp địa điểm sử dụng ma túy. Vì vậy, bị cáo [H4](#), [Đ1](#) còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) có hành vi hai lần bán 02 gói ma túy loại Ketamine cho [Võ Nguyễn Thiên H4](#) để sử dụng, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo [Phan Thế H3](#) đã một lần giúp sức cho [T13](#) bán 02 gói katemine cho [H4](#) lấy tiền tiêu xài, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vào ngày 08/5/2023, các bị cáo [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tân P2](#) đã có hành vi bán trái phép nửa hộp 5 ma túy Ketamine (tương đương 2,5 gam) cho

[Nguyễn Thành Đ1](#) để hưởng lợi, đồng thời còn bị cáo [Lê Văn T15](#) còn tàng trữ 56.045 gam cần sa để bán, hành vi của các bị cáo [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tấn P2](#) đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với [Vũ Văn T11](#) đã có hành vi mua dùm nửa hộp 5 ma túy Ketamine (tương đương 2,5 gam) cho [P2](#) nhưng không rõ mục đích và không hưởng lợi nhưng sau đó ma túy được bán lại cho [H4](#), [Đ1](#) sử dụng còn lại 1,145 gam, loại Ketamine bị thu giữ. Ngoài ra, bị can [T11](#) còn cất giấu trái phép 1,1829 gam là ma túy thể rắn, loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam 1 và 0,9957 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam, [K](#) với mục đích sử dụng. Do đó, [T11](#) phải chịu trách nhiệm hình sự đối với ma túy bị thu giữ có tổng khối lượng là 3,3236 gam, loại Ketamine, Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam (gồm: 1,145 gam, loại Ketamine, 1,1829 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam và 0,9957 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam, [K](#)), đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng, tổ chức sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân, mục đích thu lợi mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo [Vũ Văn T11](#) áp dụng thêm tình tiết ông nội là người có công với cách mạng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) áp dụng gia đình bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Thu giữ của [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#): 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh lá, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 359984540632538. [T13](#) khai máy điện thoại của [T13](#) dùng để liên lạc và giao dịch mua bán ma túy, dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Thu giữ của [Phan Thế H3](#):

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, mặt sau có 3 mắt camera, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H3](#) khai dùng để liên lạc với gia đình, không liên quan đến ma túy nên trả lại.

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H3](#) khai để liên lạc giao ma túy với khách mua ma túy của [T13](#). [H3](#) đã xóa hết tin nhắn, lịch sử cuộc gọi, tài khoản zalo, facebook liên quan đến ma túy, dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu.

- Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). [H3](#) khai là tiền [H4](#) mua ma túy của [T13](#) nhưng [H3](#) không đưa lại cho [T13](#), dùng vào việc phạm tội. Buộc bị cáo [H3](#) nộp 2.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

- Thu giữ của [Võ Nguyễn Thiên H4](#) và [Nguyễn Thành Đ1](#):

+ 03 (ba) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1074/23 (là ma túy còn lại sau giám định), là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H4](#) khai dùng để liên lạc, giao dịch ma túy với [Đ1](#), dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Vsmart, màu xanh, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong. [H4](#) khai không liên quan đến giao dịch ma túy nên trả lại.

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 354504893285166. [Đ1](#) khai máy điện thoại này của [Đ1](#) dùng để liên lạc, giao dịch ma túy, dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Thu giữ của [Nghê Anh T14](#): 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, mặt sau có 2 mắt camera, có số trên khe sim 353046095666398. [T14](#) khai máy điện thoại này của [T14](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy, dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Thu giữ của [Lê Văn T15](#):

+ 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1075/23 (là ma túy còn lại sau giám định), là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy; 1 cân điện tử màu đen, 5 gói nylon viên đỏ không chứa gì, dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy

+ 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 353906102359461. [T15](#) khai máy điện thoại này của [T15](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy. dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước

- Thu giữ của [Nguyễn Tấn P2](#): 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 353906100076125. [P2](#) khai máy điện thoại này của [P2](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy. dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước

- Thu giữ của [Vũ Văn T11](#):

+ 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1073/23 (là ma túy còn lại sau giám định), là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy

- 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có số trên khe sim: 355833086316903. [T11](#) khai máy điện thoại này của [T11](#) dùng để liên lạc và giao dịch ma túy. dùng vào việc phạm tội và là vật có giá trị nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với [Nguyễn Thị Thu T](#) do không biết bị cáo [Võ Nguyễn Thiên H4](#) mượn tiền trong tài khoản ngân hàng của [T](#) để trả tiền mua ma túy cho [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#), [Phan Thế H3](#) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#) không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên [Cà M1](#) là người bán ma túy ở khu vực [đường N](#) và [Lê Tấn Q](#) do không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#) không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#);

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo [Phan Thế H3](#), [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tấn P2](#);

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo [Võ Nguyễn Thiên H4](#), [Nguyễn Thành Đ1](#);

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo [Vũ Văn T11](#);

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#), [Phan Thế H3](#), [Nghê Anh T14](#), [Lê Văn T15](#), [Nguyễn Tấn P2](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo [Võ Nguyễn Thiên H4](#), [Nguyễn Thành Đ1](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo [Vũ Văn T11](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#) 07 (B1) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Phan Thế H3](#) 02 (Hai) năm 06 (S2) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Nghê Anh T14](#) 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Lê Văn T15](#) 02 (Hai) năm 06 ([S2](#)) tháng từ

Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Nguyễn Tấn P2](#) 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Võ Nguyễn Thiên H4](#) 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (Hai) năm 06 ([S2](#)) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo [H4](#) chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Nguyễn Thành Đ1](#) 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 ([H5](#)) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo [Đ1](#) chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023

Xử phạt bị cáo: [Vũ Văn T11](#) 01 (Một) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023

[2] Về xử lý tang vật của vụ án:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh lá, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 359984540632538 của [Nguyễn Trần Vĩnh T13](#); 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong của [Phan Thế H3](#); Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thu giữ của [Phan Thế H3](#); 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong; 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 354504893285166; 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, mặt sau có 2 mắt camera, có số trên khe sim 353046095666398; 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 353906102359461; 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có 3 mắt camera, có số trên khe sim: 353906100076125; 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có số trên khe sim: 35583308631690

- Trả lại cho [Phan Thế H3](#) 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, mặt sau có 3 mắt camera, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong; 01 (một) Máy điện thoại di động hiệu Vsmart, màu xanh, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong của [Võ Nguyễn Thiên H4](#)

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1075/23 (là ma túy còn lại sau giám định), 1 cân điện tử màu đen, 5 gói nylon viên đỏ không chứa gì; 03 (ba) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1074/23 (là ma túy còn lại sau giám định); 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký giám định viên [Phan Tấn Q1](#) ghi số 1073/23 (là ma túy còn lại sau giám định)

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 110/PNK ngày 29/9/2023 Cơ quan cảnh sát Điều tra [Công an quận T](#)).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bào chữa;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Quang Vũ